

Bảng so sánh thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật	Leadshine 86CM45	Leadshine 86CM85-i14	Leadshine 86CM120C
Số pha	2 pha	2 pha	2 pha
Kích thước khung	NEMA 34	NEMA 34	NEMA 34
Chiều dài	80 mm (3,15 inch)	118 mm (4,65 inch)	129 mm (5,08 inch)
Dòng điện pha	6 A	6 A	6 A
Mô-men xoắn giữ	4,5 Nm (638 oz-in)	8,5 Nm (1204 oz-in)	12 Nm (1700 oz-in)
Kích thước trục	12,7 mm (0,5 inch)	14 mm (0,55 inch)	14 mm (0,551 inch)
Nguồn gốc vật liệu	Vòng bi (ổ trục) và trục từ nhà sản xuất Nhật Bản	Vòng bi (ổ trục) và trục từ nhà sản xuất Nhật Bản	Vòng bi (ổ trục) và trục từ nhà sản xuất Nhật Bản

Thông số kỹ thuật	Leadshine 86CM45	Leadshine 86CM85-i14	Leadshine 86CM120C
Đặc tính vận hành	Độ chính xác cao, nhiệt độ động cơ thấp, độ rung thấp	Độ chính xác cao, nhiệt độ động cơ thấp, độ rung thấp	Độ chính xác cao, nhiệt độ động cơ thấp, độ rung thấp

Các đặc điểm chung nổi bật của dòng CM (NEMA 34):

- **Chất lượng cấu tạo vượt trội:** Cả 3 model đều thuộc dòng động cơ bước vòng hở hiệu suất cao được chế tạo từ các vật liệu chất lượng tốt. Điểm cốt lõi giúp tăng độ bền bỉ chính là bộ phận chịu lực (vòng bi/ổ trục) và trục chuyển động đều được sản xuất trực tiếp bởi các nhà sản xuất nổi tiếng từ Nhật Bản.
- **Hiệu suất vận hành và tải trọng:** Nhờ thiết kế tối ưu, các dòng động cơ này có khả năng di chuyển và kiểm soát khối lượng tải trọng lớn gắn trên trục một cách mượt mà với độ chính xác cao. Động cơ tỏa nhiệt rất thấp và hạn chế tối đa tình trạng rung lắc trong suốt quá trình hoạt động liên tục.
- **Ứng dụng thực tế:** Phù hợp hoàn hảo để triển khai và lắp đặt rộng rãi trong nhiều hệ thống điều khiển chuyển động công nghiệp tự động hóa, ứng dụng cơ điện tử, các loại máy tải nặng, đặc biệt là các dòng máy CNC cơ lớn (như máy phay, máy cắt CNC dùng hệ thanh răng...).